| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU T**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

Bản án số: 19/2025/DS-ST
Ngày: 07-03-2025
*V/v "Tranh chấp chia di sản thừa kế".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU T, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Cái Thị Minh Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Xuân Thuỷ
2. Nguyễn Thị Thu Ba

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Thuỳ Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà:*** Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 496/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về "Tranh chấp chia di sản thừa kế" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2025. Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ B, ấp Trại B, xã Tân P, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh Đỗ Quốc H, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp An Đ, xã An B, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Quốc T, sinh năm 1985; hiện trú tại: Ấp Thạnh S, xã Thạnh T, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh.

2. Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1994; trú tại: ấp S Ô Đ, xã Trà V, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh

Chị H anh H vắng mặt có đơn xin vắng, anh T, chị Thu H, vắng mặt không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Thị Thu H trình bày:*

Chị H khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của ba mẹ để lại như sau:

Ba tên Đỗ Quốc H, chết năm 2002; mẹ tên Lê Thị T, chết năm 2022. Ba mẹ chết không để lại di chúc. Lúc còn sống ông bà có 4 người con là chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1988, hiện ngụ tổ B, ấp Trại B, xã Tân P, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh; anh Đỗ Quốc H, sinh năm 1991, hiện ngụ ấp An Đ, xã An B, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh; anh Đỗ Quốc T, sinh năm 1985, hiện ngụ huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh và chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1995, hiện ngụ tại ấp S Ô Đ, xã Trà V, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh. Ngoài ra ba mẹ chị không có con chung hay con riêng nào khác. Di sản của ba mẹ để lại là phần đất có thửa số 119, tờ bản đồ số 11, diện tích 360m$^2$. Đất toạ lạc ấp An Đ, xã An B, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh và căn nhà tường cấp 4 trên đất nhà đã cũ theo giấy chứng nhận QSDĐ số DD 056647, số vào sổ cấp giấy CS06481 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho bà Lê Thị T ngày 27 tháng 10 năm 2021. Hiện giấy đất bản chính do anh Đỗ Quốc T đang giữ.

Nay chị Hiền yêu cầu chia di sản thừa kế của ba mẹ để lại là phần đất và nhà nêu trên cho 4 anh em mỗi người được hưởng ngang nhau.

** Theo bị đơn anh Đỗ Quốc H trình bày:*

Anh thống nhất toàn bộ lời trình bày của chị Đỗ Thị Thu H, không bổ sung gì thêm.

** Theo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Quốc T và chị Đỗ Thị Thu H trình bày:*

Thống nhất về quan hệ nhân thân, ba mẹ chết không để lại di chúc và di sản của ba mẹ để lại là đất và nhà như chị H trình bày là đúng, đồng ý chia di sản trên thành 4 phần bằng nhau, ai có điều kiện thì lấy đất và giao lại tiền cho những người còn lại. Giao đủ tiền mới ký tên sang nhượng.

*Tại Toà vị Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong thời gian chuẩn bị xét xử theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng

Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng có căn cứ theo quy định của pháp luật về việc tống đạt cho các đương sự cũng như xác định tư cách tham gia tố tụng và trình tự, thủ tục tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Căn cứ Điều 609, 611, 612, 614, 623, 649, 650, 688 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, 157, 158, 165, 166 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thu H đối với anh Đỗ Quốc H về việc yêu cầu chia di sản thừa kế của ông Đỗ Quốc H và bà Lê Thị T theo quy định pháp luật.

Di sản được chia điều cho 4 kỷ phần thừa kế hàng thứ nhất của ông H và bà T là các anh chị Đỗ Thị Thu H, anh Đỗ Quốc H, anh Đỗ Quốc T và chị Đỗ Thị Thu H.

Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến phát biểu của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Đỗ Thị Thu H, anh Đỗ Quốc H vắng mặt có đơn xin vắng mặt. Anh Đỗ Quốc T và chị Đỗ Thị Thu H vắng mặt không lý do. Toà án đã thực hiện thủ tục tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định đối với anh T chị H.

Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp.

[2]. Về thời hiệu khởi kiện: Ông Đỗ Quốc H, chết năm 2002, bà Lê Thị T, chết năm 2022. Nguyên đơn khởi kiện và được Tòa án thụ lý vụ án ngày 14-10-2024. Thời hiệu yêu cầu chia di sản thừa kế được xác định theo quy định của Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, thời hiệu khởi kiện là 30 năm theo quy định tại khoản 1 Điều 623 và điểm d, khoản 1 Điều 688 của BLDS 2015. Vì vậy, thời hiệu khởi kiện chia di sản của ông H bà T cho các đồng thừa kế vẫn còn theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Chị Đỗ Thị Thu H khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của ông Đỗ Quốc H, chết năm 2002, bà Lê Thị T, chết năm 2022. Di sản yêu cầu chia gồm:

- Phần đất thổ cư có nhà hiện anh H đang ở và quản lý có diện tích 360m$^2$, thuộc thửa 119 tại tờ bản đồ số 11 và căn nhà tường cấp 4 trên đất nhà đã cũ, theo giấy chứng nhận QSDĐ số DD 056647, số vào sổ cấp giấy CS06481 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho bà Lê Thị T ngày 27 tháng 10 năm 2021. Hiện giấy đất bản chính do anh Đỗ Quốc T đang giữ.

Xét yêu cầu khởi kiện tranh chấp chia di sản thừa kế của nguyên đơn chị Đỗ Thị Thu H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Di sản của ông H bà T để lại là phần đất và căn nhà cấp 4 nêu trên được các đồng thừa kế của ông H bà T thống nhất. Ông H bà T chết không để lại di chúc cũng được các đồng thừa kế thừa nhận thống nhất nên di sản được chia theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 2, Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định thì di sản trên được chia điều cho các đồng thừa kế là chia thành 4 kỷ phần bằng nhau.

Theo biên bản định giá ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng định giá thì phần đất trên có giá 560.000.000 (năm trăm sáu chục triệu) đồng. Tài sản trên đất: Nhà cấp 4 có giá trị còn lại: 221.130.000 (hai trăm hai mươi mốt triệu một trăm ba chục ngàn) đồng; mái hiên giá trị còn lại: 15.552.000 đồng; nhà tạm giá trị còn lại: 9.555.840 đồng; cây trồng trên đất có giá: 1.400.000 đồng.

Tổng giá trị toàn bộ di sản là 807.637.840 đồng, được chia điều cho 4 kỷ phần, mỗi kỷ phần trị giá 201.909.000 đồng là phù hợp.

Từ những phân tích trên cần chấp nhận yêu cầu chia di sản thừa kế của nguyên đơn chị Đỗ Thị Thu H là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về chi phí tố tụng:

Tổng chi phí thẩm định, định giá, đo đạc và phô tô tài liệu là 6.142.000 (sáu triệu một trăm bốn mươi hai ngàn) đồng, chị H đã nộp xong. Số tiền này được chia điều cho 4 kỷ phần theo quy định, mỗi kỷ phần phải chịu nộp 1.535.500 (một triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn năm trăm) đồng, chị H đã nộp xong, các anh chị Đỗ Quốc T, Đỗ Quốc H và Đỗ Thị Thu H, mỗi người phải nộp số tiền 1.535.500 (một triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn năm trăm) đồng. Số tiền này giao lại cho chị H là phù hợp.

[9] Về án phí sơ thẩm dân sự: Mỗi kỷ phần được hưởng thừa kế phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 609, 611, 612, 614, 623, 649, 650, 651, 660, 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 188 Luật Đất đai; Điều 147, 157, 158, 165, 166 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thu H về việc yêu cầu chia di sản thừa kế của ông Đỗ Quốc H và bà Lê Thị T.

Di sản được chia như sau:

Chị Đỗ Thị Thu H được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 360m$^2$, thuộc thửa 119 tại tờ bản đồ số 11 và căn nhà tường cấp 4 trên đất nhà đã cũ, theo giấy chứng nhận QSDĐ số DD 056647, số vào sổ cấp giấy CS06481 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp cho bà Lê Thị T ngày 27 tháng 10 năm 2021. Đất có tứ cận: Đông giáp đường đất dài 8m; Tây giáp đất ông Nguyễn Kim Em dài 8m; Nam giáp giáp đất ông Nguyễn Tây Khoa dài 45,13m; Bắc giáp đất ông Nguyễn Kim Em dài 45,13m. (Kèm theo sơ đồ hiện trạng sử dụng đất số: 8561/SĐ-HT ngày 26/11/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh - Chi nhánh Châu T đo vẽ)

2. Buộc chị Đỗ Thị H có trách nhiệm giao trả lại cho các đồng thừa kế của của ông H bà T là anh Đỗ Quốc H, anh Đỗ Quốc T và chị Đỗ Thị Thu H mỗi người số tiền 201.909.000 (hai trăm lẻ một triệu chín trăm lẻ chín ngàn) đồng.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá tài sản và cung cấp tài liệu:

Tổng chi phí thẩm định, định giá, đo đạc và phô tô tài liệu là 6.142.000 (sáu triệu một trăm bốn mươi hai ngàn) đồng. Các anh chị Đỗ Quốc T, Đỗ Quốc H và Đỗ Thị Thu H, mỗi người phải nộp số tiền 1.535.500 (một triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn năm trăm) đồng. Số tiền này được giao lại cho chị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về án phí:

Chị Đỗ Thị H, anh Đỗ Quốc H, anh Đỗ Quốc T và chị Đỗ Thị Thu H mỗi người số tiền phải chịu nộp 10.095.400 (mười triệu không trăm chín mươi lăm ngàn bốn trăm) đồng.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*( Đã ký)*

**Cái Thị Minh Tâm**

***Nơi nhận:***
*-Đương sự;*
*-Viện kiểm sát ND cùng cấp;*
*- THA Dân sự H.Châu T;*
*- Tòa án tỉnh*
*- Lưu hồ sơ;*
*- Lưu tập án.*